CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG TƯ
Quy định về tuần đường, tuần kiểm để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ

Thông tư số 04/2019/TT-BGTVT ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tuần đường, tuần kiểm để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 03 năm 2019 được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023.

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 12/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 32/2014/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định về quản lý, khai thác và bảo trì đường cao tốc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về tuần đường, tuần kiểm để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.[1]

---

[1] Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có căn cứ ban hành như sau:
"Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam;
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ."

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về công tác tuần đường, tuần kiểm để quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thuộc hệ thống đường trung ương.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan quản lý đường bộ, người quản lý sử dụng công trình đường bộ, đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Tuần đường* là hoạt động tuần tra, kiểm tra để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ trên tuyến đường được giao quản lý.

2. *Nhân viên tuần đường* là cá nhân được đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ giao nhiệm vụ tuần đường.

3. *Đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ* là nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ hoặc đơn vị được giao tổ chức khai thác, bảo trì công trình đường bộ.

4. *Tuần kiểm đường bộ* là hoạt động kiểm tra, giám sát hoạt động tuần đường và kết quả thực hiện công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đơn vị, bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ.

Điều 4. Nhiệm vụ của nhân viên tuần đường

1. Đối với công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tự giác chấm dứt thực hiện hành vi vi phạm, khắc phục hậu quả vi phạm về quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và khôi phục lại hiện trạng công trình ban đầu;

b) Phát hiện, ngăn chặn kịp thời tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của Luật Giao thông đường bộ và Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

c) Lập biên bản xác nhận các hành vi vi phạm quy định về quản lý, sử dụng và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

d) Tổng hợp kết quả xử lý, khắc phục vi phạm, công tác cưỡng chế của chính quyền địa phương, báo cáo kịp thời đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận

hành khai thác công trình đường bộ về các nội dung quy định tại điểm a, điểm b và điểm c Khoản này và đề xuất xử lý.

2. Kiểm tra, xử lý hư hỏng công trình đường bộ bao gồm:

a) Phát hiện kịp thời các hư hỏng, dấu hiệu hư hỏng công trình đường bộ, thiết bị lắp đặt vào công trình đường bộ để báo cáo đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ;

b) Đối với các hư hỏng ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an toàn công trình, nhân viên tuần đường có tránh nhiệm thực hiện các biện pháp khắc phục kịp thời. Trường hợp vượt quá khả năng tự thực hiện thì thực hiện biện pháp cảnh báo tạm thời (sử dụng báo hiệu nguy hiểm bằng cờ, đèn, còi cảnh báo hoặc ra hiệu bằng tay, khẩu lệnh, đặt các chướng ngại vật dễ nhận biết cảnh báo từ xa hoặc các biện pháp cần thiết khác), báo cáo đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ;

c) Đối với các công trình, bộ phận hạng mục công trình, thiết bị lắp đặt vào công trình đã có dấu hiệu hư hỏng, hư hỏng xuống cấp chưa được sửa chữa nhưng đang tiếp tục khai thác sử dụng, nhân viên tuần đường có trách nhiệm thường xuyên kiểm tra, theo dõi tình trạng làm việc của công trình, bộ phận, hạng mục công trình, thiết bị lắp đặt vào công trình; theo dõi các diễn biến hư hỏng ghi vào nhật ký tuần đường và báo cáo đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình; khi hư hỏng phát triển gây mất an toàn công trình và an toàn giao thông thì thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này;

d) Theo dõi mức nước tại các công trình ngầm, tràn trên đường bộ, cột thủy trí khi có mưa, lũ, nước dềnh; cảnh báo tạm thời cho người tham gia giao thông khi ngầm, tràn không đảm bảo an toàn khai thác do mực nước, vận tốc nước lớn hơn quy định hoặc công trình bị hư hỏng; báo cáo đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ.

3. Đối với công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông:

a) Thông báo ngay khi có vụ tai nạn cho các tổ chức, cá nhân sau: lực lượng công an nơi gần nhất; cứu nạn y tế, cứu hộ giao thông (nếu cần); đại diện người quản lý, sử dụng công trình đường bộ và đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình, cơ quan quản lý đường bộ;

b) Tham gia xử lý khi có ùn tắc giao thông, cứu hộ, cứu nạn tai nạn giao thông; hướng dẫn tạm thời giao thông trong trường hợp cần thiết khi chưa có cảnh sát giao thông, cơ quan quản lý đường bộ; tham gia bảo vệ hiện trường tai nạn khi chưa có lực lượng chức năng;

c) Đối với trường hợp vụ tai nạn làm gãy, hỏng hộ lan, lan can cầu, cột tiêu, biển báo, làm hư hỏng cầu và các trường hợp gây thiệt hại công trình, nhân viên tuần đường bảo vệ hiện trường, thống kê các thiệt hại và yêu cầu người điều

khiển phương tiện ở lại hiện trường; thông báo cho đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ; phối hợp với chính quyền địa phương hoặc lực lượng công an lập biên bản xác nhận thiệt hại làm căn cứ yêu cầu thực hiện bồi thường. Trường hợp tai nạn làm hư hỏng các kết cấu chịu lực của công trình đường bộ (cầu, hầm hoặc công trình khác) hoặc công trình hư hỏng nặng có dấu hiệu ảnh hưởng đến khả năng khai thác của công trình phải báo cáo người quản lý, sử dụng công trình đường bộ đến lập biên bản xác nhận thiệt hại làm căn cứ yêu cầu thực hiện bồi thường;

d) Hàng tháng, thống kê các vụ tai nạn và mức độ thiệt hại của từng vụ để lập báo cáo đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ;

đ) Phát hiện các tồn tại trong tổ chức giao thông, điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông để báo cáo đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ.

4. Khi công trình đường bộ xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm không bảo đảm an toàn cho khai thác sử dụng quy định tại Điều 44 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng, nhân viên tuần đường có trách nhiệm:

a) Thông báo kịp thời cho người quản lý sử dụng công trình, cơ quan quản lý đường bộ, chính quyền địa phương nơi gần nhất, đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ để cảnh báo cho người tham gia giao thông;

b) Thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo đảm an toàn cho người, tài sản và phương tiện tham gia giao thông.

5. Trước khi hết ca tuần đường, nhân viên tuần đường có trách nhiệm ghi nhật ký tuần đường. Trường hợp tham gia giải quyết tai nạn giao thông, sự cố công trình và các trường hợp khác không thể ghi nhật ký trong ngày thì ghi vào ca tuần đường tiếp theo. Nhật ký tuần đường phải phản ánh đầy đủ mọi tình trạng, sự cố xảy ra đối với đoạn đường, cầu và công trình, hành lang an toàn đường bộ trên tuyến được giao nhiệm vụ. Mẫu nhật ký tuần đường theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này và lưu trữ tại đơn vị theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Thời gian thực hiện tuần đường và chiều dài đoạn đường giao nhân viên tuần đường thực hiện

1. Thực hiện tuần tra, kiểm tra mỗi vị trí công trình trong phạm vi đoạn đường được giao với số lần như sau:

a) Không ít hơn 01 lần/01 ngày đối với các tuyến đường cao tốc, trong các tháng mùa mưa đối với các quốc lộ; trên đoạn tuyến quốc lộ có công trình hư

hỏng nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn trong khai thác sử dụng, trong thời gian khu vực có đất đá lở, băng giá; đoạn đường có lưu lượng phương tiện tham gia giao thông vượt quá lưu lượng thiết kế;

b) Không ít hơn 01 lần/2 ngày đối với các trường hợp ngoài quy định tại điểm a Khoản này. Đối với trường hợp này, người quản lý sử dụng công trình đường bộ và đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ thống nhất kế hoạch, thời gian các ngày thực hiện tuần đường.

2. Các trường hợp không thực hiện quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm:

a) Công trình đường bộ xảy ra sự cố nghiêm trọng gây hư hỏng tắc đường, hầm, cầu cống bị hư hỏng không thể khai thác; các trường hợp khác làm cho nhân viên tuần đường không thể tiếp cận an toàn đối với vị trí công trình cần thực hiện tuần đường, làm gián đoạn hoạt động tuần đường;

b) Trong thời gian nhân viên tuần đường tham gia cứu hộ, cứu nạn, giải quyết sự cố.

3. Chiều dài nhân viên tuần đường được giao thực hiện nhiệm vụ phụ thuộc quy mô, tính chất công trình, phương tiện di chuyển của nhân viên tuần đường nhưng không quá quy định sau:

a) Đường cấp I và II: 25 km/người khi sử dụng phương tiện mô tô, xe máy để đi tuần đường;

b) Đường cấp III: 30 km/người khi sử dụng mô tô, xe máy đi tuần đường;

c) Đường các cấp IV, V và VI: 35 km/người đối với đường miền núi, 45 km/người đối với đường đồng bằng, trung du khi sử dụng mô tô, xe máy đi tuần đường;

d) Khi sử dụng ô tô làm phương tiện di chuyển tuần đường, chiều dài giao nhân viên tuần đường được tăng thêm không quá 1,5 lần so với quy định tại điểm a, điểm b và điểm c Khoản này.

4. Việc tuần đường trên các đoạn đường cao tốc do 02 nhân viên tuần đường (01 tổ) cùng thực hiện với chiều dài: không quá 30 km/tổ khi sử dụng mô tô, xe máy di chuyển; không quá 50 km/tổ trong trường hợp sử dụng ô tô di chuyển.

5. Đối với công trình cầu, hầm cấp đặc biệt, cấp I, II và III:

a) Chiều dài để giao nhiệm vụ tuần đường mà trên tuyến có các công trình cầu cấp đặc biệt, cấp I thì chiều dài quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này được giảm đi 1,5 lần chiều dài của các cầu đó; tương tự, mà trên tuyến có các công trình cầu cấp cấp II và cấp III thì chiều dài quy định tại điểm a Khoản 3 Điều

này được giảm đi 0,5 lần chiều dài của các cầu đó;

b) Chiều dài để giao nhiệm vụ tuần đường mà trên tuyến có các công trình hầm đường bộ cấp đặc biệt, cấp I thì chiều dài quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này được giảm đi 2 lần chiều dài của các hầm đó; tương tự, mà trên tuyến có các công trình hầm đường bộ cấp II, cấp III thì chiều dài quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này được giảm đi 1,0 lần chiều dài của các hầm đó.

6. Trường hợp cần thiết (các ngày có mưa lũ, công trình cầu có kết cấu phức tạp, công trình hư hỏng nặng), người quản lý sử dụng công trình đường bộ yêu cầu đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ tăng số lần tuần đường so với quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 6. Trách nhiệm của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ

1. Bố trí thực hiện tuần đường theo quy định tại Điều 5 Thông tư này; trang bị phương tiện, thiết bị cho nhân viên tuần đường thực hiện nhiệm vụ.

2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của nhân viên tuần đường; xử lý, thay thế nhân viên tuần đường không hoàn thành nhiệm vụ, có hành vi vi phạm quy định tại Thông tư này.

3. Xử lý các kiến nghị của nhân viên tuần đường ghi trong sổ Nhật ký tuần đường hoặc báo cáo người quản lý, sử dụng công trình, cơ quan quản lý đường bộ, chính quyền địa phương, lực lượng thanh tra giao thông (nếu cần thiết), công an để xử lý. Trong trường hợp khẩn cấp, đơn vị bảo dưỡng thường xuyên và vận hành khai thác công trình đường bộ phải huy động mọi lực lượng để hạn chế những thiệt hại đáng tiếc xảy ra.

4. Tổ chức sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, xuống cấp của công trình đường bộ theo đề xuất của nhân viên tuần đường. Trường hợp hư hỏng, xuống cấp nằm ngoài phạm vi hợp đồng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình thì báo cáo kịp thời với người quản lý sử dụng công trình đường bộ để có biện pháp sửa chữa, khắc phục.

5. Tham gia xử lý tai nạn giao thông, xử lý khắc phục ùn tắc giao thông, sự cố mất an toàn giao thông, sự cố xảy ra đối với công trình đường bộ.

6. Tham gia xử lý khắc phục bão lũ theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

7. Phối hợp với người quản lý sử dụng công trình đường bộ, cơ quan quản lý đường bộ, chính quyền địa phương, lực lượng thanh tra và công an trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

8. Hàng tháng, báo cáo người quản lý, sử dụng công trình đường bộ các nội dung sau:

a) Việc thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác trong tháng; công tác sửa chữa khắc phục các hư hỏng;

b) Tình trạng kỹ thuật của các hạng mục công trình, các hiện tượng hư hỏng, xuống cấp của các hạng mục: mặt đường, nền và lề đường; hệ thống an toàn giao thông; hệ thống chiếu sáng; hệ thống thoát nước: cống, mương, rãnh thoát nước, ngầm, tràn; công trình bảo vệ nền đường, chỉnh trị dòng chảy; mố, trụ, kết cấu nhịp, gối, khe co giãn và các bộ phận của cầu; vỏ, thân, cửa hầm, bộ phận thu thoát nước và các bộ phận khác của hầm; các thiết bị lắp đặt vào công trình, các công trình bến phà và các hạng mục công trình khác thuộc phạm vi quản lý;

c) Các vụ tai nạn giao thông, nguyên nhân gây tai nạn giao thông, hậu quả do tai nạn giao thông gây ra đối với người, phương tiện tham gia giao thông; các hạng mục công trình bị hư hỏng, giá trị hư hỏng do tai nạn giao thông; các điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông trên tuyến phát sinh nhưng chưa được xử lý;

d) Các vụ vi phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ phát sinh trong tháng, các vụ đã xử lý, chưa xử lý.

Điều 7. Tuần kiểm đường bộ

1. Người quản lý sử dụng công trình đường bộ có trách nhiệm cử người thực hiện nhiệm vụ tuần kiểm đường bộ. Đối với công trình đường bộ cao tốc mà người quản lý sử dụng công trình đường bộ không phải là cơ quan trực tiếp quản lý công trình đường bộ thì cơ quan trực tiếp quản lý công trình đường bộ có trách nhiệm cử người thực hiện nhiệm vụ tuần kiểm đường bộ.

2. Nhiệm vụ tuần kiểm đường bộ:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ và việc thực hiện nhiệm vụ tuần đường quy định tại Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Thông tư này;

b) Tiếp nhận, xử lý hoặc báo cáo, đề xuất người quản lý sử dụng công trình đường bộ xử lý các kiến nghị của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ và nhân viên tuần đường về công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

c) Tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân chấp hành quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; lập biên bản vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; yêu cầu tổ

chức, cá nhân dừng hành vi vi phạm, khắc phục hậu quả và khôi phục vị trí ban đầu;

d) Theo dõi, tổng hợp tình hình và kết quả xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, báo cáo người quản lý sử dụng công trình đường bộ về nội dung trên. Kiến nghị các biện pháp phòng, chống, xử lý vi phạm việc quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

đ) Theo dõi việc tổ chức giao thông, kiến nghị người quản lý sử dụng công trình đường bộ điều chỉnh, bổ sung biển báo, hệ thống an toàn giao thông, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức giao thông, phòng, chống ùn tắc, tai nạn giao thông. Kiểm tra các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông, báo cáo người quản lý sử dụng công trình đường bộ và kiến nghị xử lý nếu thấy cần thiết;

e) Khi nhận được thông tin tai nạn giao thông, phải thông báo lực lượng công an, chính quyền địa phương nơi gần nhất và người tham gia giao thông; báo cáo cơ quan quản lý đường bộ, người quản lý sử dụng công trình đường bộ về tai nạn giao thông; tham gia xử lý khi có ùn tắc giao thông, cứu hộ, cứu nạn tai nạn giao thông; hướng dẫn tạm thời giao thông trong trường hợp cần thiết khi chưa có cảnh sát giao thông, cơ quan quản lý đường bộ; tham gia bảo vệ hiện trường tai nạn khi chưa có lực lượng chức năng.

3. Công tác tuần kiểm đường bộ được thực hiện như sau:

a) Kiểm tra trên tuyến đường được giao quản lý ít nhất 01 lần trong 01 tuần;

b) Tăng số lần tuần kiểm trong các trường hợp đoạn đường đang khai thác hư hỏng ảnh hưởng đến an toàn giao thông, các điểm sạt lở, lũ lụt gây ngập hoặc có nguy cơ sạt lở, cầu yếu, các đoạn đường tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông;

c) Sau khi thực hiện công tác tuần kiểm trên tuyến hoặc xử lý các kiến nghị của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ và nhân viên tuần đường, cá nhân thực hiện công tác tuần kiểm đường bộ có trách nhiệm ghi nhật ký tuần kiểm. Nhật ký tuần kiểm phải phản ánh đầy đủ quá trình xử lý, thực hiện công tác quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ. Mẫu nhật ký tuần kiểm theo Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này và lưu trữ tại cơ quan theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của người quản lý, sử dụng công trình đường bộ

1. Kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) của người thực hiện nhiệm vụ tuần kiểm đường bộ.

điểm đen, điểm tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông; việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

3. Xử lý vi phạm của đơn vị bảo dưỡng thường xuyên, vận hành khai thác công trình đường bộ theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật.

4. Xử lý vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ:

a) Xử lý vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo thẩm quyền;

b) Kiến nghị với chính quyền địa phương, lực lượng công an, thanh tra giao thông, cơ quan quản lý đường bộ trong xử lý vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

c) Tham gia thực hiện công tác giải tỏa, cưỡng chế vi phạm việc quản lý, sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ khi có đề nghị của chính quyền địa phương.

5. Kiến nghị cơ quan quản lý đường bộ hoặc cấp có thẩm quyền chấp thuận phương án điều chỉnh, bổ sung các biện pháp tổ chức giao thông để nâng cao hiệu quả bảo đảm giao thông an toàn, thông suốt.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan quản lý đường bộ

Thực hiện trách nhiệm của người quản lý, sử dụng công trình đường bộ quy định tại Thông tư này đối với tuyến đường được giao quản lý và thực hiện các quy định sau:

1. Kiểm tra việc quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của người quản lý, sử dụng công trình đường bộ;

2. Xử lý các kiến nghị của người quản lý, sử dụng công trình đường bộ đối với công tác điều chỉnh, bổ sung các biện pháp tổ chức giao thông theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Thông tư này;

3. Thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ, khai thác sử dụng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 10. Phương tiện, thiết bị, trang phục phục vụ tuần đường và tuần kiểm đường bộ

Phương tiện, thiết bị, trang phục phục vụ công tác tuần đường và tuần kiểm theo quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 11. Hiệu lực thi hành[2]

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28 tháng 3 năm 2019 và thay thế Thông tư số 47/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tuần tra, kiểm tra bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam[3], thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số: 13/VBHN-BGTVT

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2023

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Đình Thọ

---

[2] Điều 20 của của Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023 quy định như sau:

"Điều 20. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường Cao tốc Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./."

[3] Cụm từ "Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam" được thay thế bởi cụm từ " Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đường cao tốc Việt Nam"theo quy định tại Điều 14 của Thông tư số 06/2023/TT-BGTVT ngày 12 tháng 05 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng, bảo trì và bảo vệ đường bộ, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2023.